

THÔNG BÁO LUỒNG

Định kỳ tuyến đường thủy nội địa quốc gia kênh Lấp Vò Xa Đéc

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về khảo sát phục vụ quản lý và thông báo luồng đường thủy nội địa;

Căn cứ văn bản số 892/TBL-CCDTNĐPN ngày 20/6/2017 của Chi Cục đường thủy nội địa phía Nam về việc Báo cáo luồng định kỳ đường thủy nội địa quốc gia;

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố thông báo luồng định kỳ tuyến đường thủy nội địa quốc gia kênh Lấp Vò-Xa Đéc, như sau:

1. Tình hình mực nước

TT	Trạm	H _{max} (m)	H _{min} (m)	Hdo-ngày	Vị trí Trạm
1	Lấp Vò	+1,37	-0,33	03/6 04/6	Km 37+300 bờ trái kênh Lấp Vò Sa Đéc, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

2. Tình hình luồng

STT	Sông	Vật chướng ngại, cầu, đường dây điện...	Lý trình Km	Các đặc trưng luồng			
				Độ sâu nhỏ nhất h _{min} (m)	Độ sâu lớn nhất h _{max} (m)	Độ sâu thực đo h (m)	Chiều rộng đáy luồng B (m)
1	K Lấp Vò Sa Đéc	Cầu Sắt Sa Đéc (5.9x30)	16+320	6,00	7,37		30
		Cầu Nàng Hai (5x20)	18+900	7,60	9,08		20
		Cầu Sa Đéc 2 (7x30)	21+580	6,20	7,00		30
		Cầu Vĩnh Thạnh (6x29)	34+570	2,1	2,8		29
		Cầu Lấp Vò 2 (7x30)	42+670	3,00	4,60		30

3. Bãi cạn

STT	Sông	Tên bãi cạn trọng điểm – Lý trình	Độ sâu h (m)	Mực nước (m)	Cao độ z (m)	Chiều rộng B (m)	Chiều dài L (m)	Ngày đo
	K Lấp Vò Sa Đéc	Luồng bên trái, km 08+170 ÷ km 08+350	5,11	+1,37	-3,74	4,6	180	03/06
		Luồng km 08+500 ÷ km 09+550	4,43	+1,37	-3,06	36	1050	03/6
		Luồng bên trái km 11+530 ÷ km 11+575	4,67	+1,37	-3,30	6,5	45	03/6
		Luồng bên phải km 12+100 ÷ km 12+470	4,78	+1,37	-3,41	7,5	370	03/6

